

UBND HUYỆN CÔ TÔ
PHÒNG TÀI CHÍNH - KHCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ
HỘ KINH DOANH
Số: 01 M 22 0000 801/HKD**

*Đăng ký lần đầu, ngày 28 tháng 03 năm 2018
Đăng ký thay đổi lần thứ 1, ngày 23 tháng 03 năm 2020*

1. Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa): **BÙI ĐỨC NAM**

2. Địa điểm kinh doanh: **Khu 3 - Thị trấn Cô Tô - Huyện Cô Tô.**

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

3. Ngành, nghề kinh doanh: **Kinh doanh và chế biến thủy hải sản; Dịch vụ ăn uống; Bán lẻ thuốc lá; Bán lẻ rượu.**

(Chỉ được hoạt động kinh doanh khi đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)

4. Vốn kinh doanh: **500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng chẵn).**

5. Họ và tên đại diện hộ kinh doanh: **BÙI ĐỨC NAM**

Giới tính: **Nam**

Sinh ngày: **28/10/1989;** Dân tộc: **Kinh;** Quốc tịch: **Việt Nam**

Chứng minh nhân dân số: **101013598**

Ngày cấp: **02/03/2011** Nơi cấp: **Công an tỉnh Quảng Ninh**

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND):

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Khu 3 - thị trấn Cô Tô - Huyện Cô Tô.**

Chỗ ở hiện tại: **Khu 3 - thị trấn Cô Tô - Huyện Cô Tô.**

6. Danh sách cá nhân góp vốn thành lập hộ kinh doanh./.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Huy Hoàng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP HÀNG HÓA

Số: /2025/BF – BDN

- Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI thông qua ngày 14/06/2005;
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng tiêu thụ của hai Bên.

Hôm nay, ngày 01 tháng 08 năm 2025 tại Hà Nội, chúng tôi gồm:

BÊN BÁN (Bên A): Thành viên HTX đánh bắt thủy hải sản

Họ và tên: **Bùi Đức Nam** – Sinh năm: **1989**

CMND/CCCD số: **022089006764** do Cục QLHC cấp ngày 15/04/2021

Địa chỉ thường trú: Số nhà 58 phố lý thường kiệt Khu 3 đặc khu cô tô tỉnh quảng ninh

Nơi cư trú hiện tại: Số nhà 58 phố lý thường kiệt Khu 3 đặc khu cô tô tỉnh quảng ninh

Tài khoản số: 8013205018029 Tại ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank)

BÊN MUA (Bên B): CÔNG TY CỔ PHẦN BEEFOOD

Đại diện: **Ông Phùng Văn Du** Chức vụ: **Giám đốc**

Địa chỉ: Số 8 Nguyễn Văn Ngọc, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 0818081988

Mã số thuế: 0109826919

Tài khoản số: 1101076868 tại ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)

Hai bên cùng thỏa thuận ký kết **Hợp đồng mua bán TÔM, CÁ VÀ CÁC LOẠI**

THỦY HẢI SẢN với các nội dung cụ thể sau đây:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng



Bên A đồng ý bán những loại **tôm, cá và các loại thủy hải sản** được ngư dân đánh bắt được trên biển, nuôi trên lồng bè và trên các vùng nước lợ cho Bên B trong thời gian từ **01/08/2025 đến hết ngày 31/07/2027**.

Giao cho Bên B tại địa điểm Bên B yêu cầu bằng xe chuyên dụng, đảm bảo VSATTP.

Điều 2. Giá và phương thức thanh toán

Bên A đồng ý bán toàn bộ số sản phẩm đã xác định tại Điều 1 cho Bên B với giá thỏa thuận theo kỳ báo giá 1 tháng 1 lần.

Bên B lập bảng nhu cầu dự kiến chủng loại vào ngày thứ 7 trước của tuần nhận hàng; hai bên tiến hành chốt số lượng, giá cả.

Hình thức thanh toán: Thanh toán ngay theo từng lô hàng (chuyển khoản hoặc tiền mặt).

Số tiền đã xác định theo nội dung trên sẽ được Bên B trả trực tiếp cho đại diện theo ủy quyền của Bên A là:

Ông **Bùi Đức Nam**, sinh năm 1989 – CCCD số **022089006764** do Cục QLHC cấp ngày 15/04/2021.

Điều 3. Thực hiện hợp đồng

1. Thời hạn thực hiện hợp đồng:

Từ ngày 01/08/2025 đến hết ngày 31/07/2027.

Bên A phải đảm bảo sẽ giao cho Bên B các sản phẩm có giấy tờ chứng nhận an toàn thực phẩm.

2. Địa điểm và phương thức thực hiện:

Toàn bộ sản phẩm theo Điều 1 sẽ được Bên A giao cho Bên B theo nhu cầu và số lượng từng đợt.

Ngay sau khi nhận được hàng, Bên B có nghĩa vụ kiểm tra số lượng, tình trạng hàng hóa, lập biên bản xác nhận và ký giao nhận trực tiếp với đại diện Bên A.

Điều 4. Cam kết của các bên

1. Cam kết của Bên A:

- Cung cấp thông tin trung thực, chính xác về hàng hóa;
- Bồi thường thiệt hại nếu vi phạm cam kết gây thiệt hại cho Bên B;

09826
ÔNG
CỔ PH.
BEEFO
NH PHỞ

- Thực hiện đúng quy định về VSATTP.

2. Cam kết của Bên B:

- Thực hiện hợp đồng bằng thiện chí hợp tác;
- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn;
- Bồi thường nếu gây thiệt hại do lỗi của mình.

Điều 5. Vi phạm hợp đồng và giải quyết tranh chấp

Mức phạt vi phạm: **5.000.000 VNĐ (Năm triệu đồng)**

Nếu Bên A vi phạm quy định VSATTP, phải chịu trách nhiệm pháp lý và bồi thường thiệt hại cho Bên B.

Tranh chấp được ưu tiên giải quyết bằng thương lượng (ít nhất 2 lần). Nếu không thành, các bên có quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền.

Điều 6. Chấm dứt hợp đồng

Hợp đồng chấm dứt khi:

Hai bên thỏa thuận chấm dứt;

Hợp đồng không thể thực hiện do vi phạm pháp luật;

Nhà nước cấm thực hiện;

Một bên vi phạm nghĩa vụ ghi trong hợp đồng.

Điều 7. Hiệu lực hợp đồng

Hợp đồng có hiệu lực từ **01/08/2025** đến **31/07/2027**.

Nếu đến hạn mà hai bên không thỏa thuận chấm dứt, hợp đồng tự động gia hạn 1 năm 1 lần cho đến khi hai bên có thỏa thuận khác bằng văn bản.

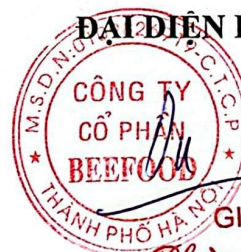
Hợp đồng lập thành 04 bản bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau; mỗi bên giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A



Bùi Đức Nam

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC

Phùng Văn Du



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cô Tô, ngày 22 tháng 12 năm 2025

BẢN CAM KẾT

Sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân đặc khu Cô Tô;
- Phòng Kinh tế đặc khu Cô Tô.

Tôi là: Bùi Đức Nam.....
Số chứng minh thư hoặc thẻ căn cước hoặc mã số định danh công dân: 022089606764. Ngày cấp: 15/04/2021. Nơi cấp: CT.CS.Q.L.H.E.V.E.T.T.X.H
Chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh: Bùi Đức Nam.....
Địa điểm sản xuất, kinh doanh: Khu 1 Đắc Khu Cở Tở Tỉnh Quảng Ninh
Địa chỉ liên hệ: Số Nhà 63 Khu 1 Đắc Khu Cở Tở Tỉnh Quảng Ninh
Điện thoại: 0961586333..., Fax: E-mail
Mặt hàng sản xuất, kinh doanh: Hải Sản (Cá, tôm, cá, mực, ...) (Chợ và hàng một n)
Nơi tiêu thụ sản phẩm: trên nước và nước ngoài.....
Tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các yêu cầu bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật hiện hành trong:
Trồng trọt ☐ Chăn nuôi ☐
Nuôi trồng thủy sản ☐ Khai thác, sản xuất muối ☐
Thu hái, đánh bắt, khai thác nông lâm thủy sản ☐
Sản xuất, kinh doanh thực phẩm không có địa điểm cố định ☐
Sơ chế nhỏ lẻ ☐
Kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản nhỏ lẻ, kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn ☒
Nếu có vi phạm, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.
Bản cam kết này được làm thành 02 bản có giá trị như nhau, cơ quan quản lý giữ 01 bản, cơ sở giữ 01 bản.

Xác nhận của Cơ quan tiếp nhận bản cam kết

(Ký tên, đóng dấu)

K.T. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh

(Ký, ghi rõ họ tên)

Bùi Đức Nam

**HỘ KINH DOANH
BÙI ĐỨC NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY XÁC NHẬN TẬP HUẤN KIẾN THỨC
VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM**

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ kết quả kiểm tra kiến thức về an toàn thực phẩm theo quy định tại Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành bộ câu hỏi kiểm tra, đáp án trả lời thực hiện kiểm tra xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Công Thương.

Tên cơ sở sản xuất, kinh doanh: Hộ kinh doanh Bùi Đức Nam

Địa chỉ: Khu 3, Đặc Khu Cô Tô, Tỉnh Quảng Ninh

Giấy CNĐKKD: 01M220000801/HKD

Cấp ngày: 23/03/2020

Nơi cấp: Ủy Ban Nhân Dân huyện Cô Tô

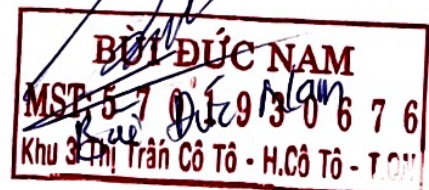
Xác nhận các ông/bà có tên theo danh sách kèm theo đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm.

Giấy này có giá trị trong thời hạn 03 năm kể từ ngày cấp.

Hà Nội, ngày 01 tháng 06 năm 2026

XÁC NHẬN

(Ký, đóng dấu)





**GIẤY KHÁM SỨC KHỎE VÀ KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ
DÙNG CHO NGƯỜI ĐỦ 18 TUỔI TRỞ LÊN**

1. Họ và tên (viết chữ in hoa): **BÙI ĐỨC NAM**
2. Giới tính: ☒ Nam ☐ Nữ
3. Ngày tháng năm sinh: 28/10/1989 (Tuổi: 37)
4. Số CCCD/Hộ chiếu/Mã định danh: 022089006764
5. Cấp ngày: 15/04/2021 Nơi cấp: Cục trưởng cục Cảnh Sát
6. Dân tộc: Kinh 7. Đối tượng: Viện Phí
8. Nguồn chi trả: Khác 9. Nhóm máu:
10. Nơi ở hiện tại: Khu phố Chàng Sơn, Đặc khu Cô Tô, Tỉnh Quảng Ninh
11. Nghề nghiệp: Người quản lý công việc gia đình
12. Nơi làm việc, học tập: Khu phố Chàng Sơn, ĐK Cô Tô, Quảng Ninh
13. Lý do khám sức khỏe: Bổ sung hồ sơ

TIỀN SỬ BỆNH CỦA ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE

1. Tiền sử gia đình:

Có ai trong gia đình ông (bà) mắc một trong các bệnh: truyền nhiễm, tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác:

a) ☒ Không b) ☐ Có; Nếu "có", đề nghị ghi cụ thể tên bệnh:

2. Tiền sử bản thân: Ông (bà) đã/đang mắc bệnh, tình trạng bệnh nào sau đây không:

TT	Tên bệnh, tật	Có	Không	TT	Tên bệnh, tật	Có	Không
1	Có bệnh hay bị thương trong 5 năm qua	☐	☒	12	Đái tháo đường hoặc kiểm soát tăng đường huyết	☐	☒
2	Có bệnh thần kinh hay bị thương ở đầu	☐	☒	13	Bệnh tâm thần	☐	☒
3	Bệnh mắt hoặc giảm thị lực (trừ trường hợp đeo kính thuốc)	☐	☒	14	Mất ý thức, rối loạn ý thức	☐	☒
4	Bệnh ở tai, giảm sức nghe hoặc thăng bằng	☐	☒	15	Ngất, chóng mặt	☐	☒
5	Bệnh ở tim hoặc nhồi máu cơ tim, các bệnh tim mạch khác	☐	☒	16	Bệnh tiêu hóa	☐	☒

6	Phẫu thuật can thiệp tim - mạch (thay van, bắc cầu nối, tạo hình mạch, máy tạo nhịp, đặt stent mạch, ghép tim)	☐	☒	17	Rối loạn giấc ngủ, ngừng thở khi ngủ, ngủ rũ ban ngày, ngáy to	☐	☒
7	Tăng huyết áp	☐	☒	18	Tai biến mạch máu não hoặc liệt	☐	☒
8	Khó thở	☐	☒	19	Bệnh hoặc tổn thương cột sống	☐	☒
9	Bệnh phổi, hen, khí phế thũng, viêm mãn tính	☐	☒	20	Sử dụng rượu thường xuyên, liên tục	☐	☒
10	Bệnh thận, lọc máu	☐	☒	21	Sử dụng ma túy và chất gây nghiện	☐	☒
11	Nghiện rượu, bia	☐	☒	22	Bệnh khác (ghi rõ):	☐	☒

3. Câu hỏi khác (nếu có):

a) Ông (Bà) có đang điều trị bệnh gì không?

☒ Không

☐ Có (Nếu có, xin hãy liệt kê tên bệnh, các thuốc đang dùng và liều lượng):

b) Tiền sử thai sản (Đối với phụ nữ):

☒ Không

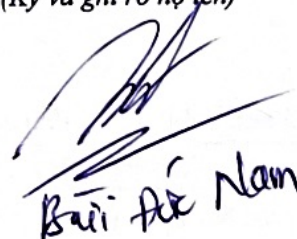
☐ Có (Nếu có, xin hãy liệt kê tên bệnh, các thuốc đang dùng và liều lượng):

Tôi xin cam đoan những điều khai trên đây hoàn toàn đúng với sự thật theo sự hiểu biết của tôi.

Ngày 11 tháng 08 năm 2026

Người đề nghị khám sức khỏe

(Ký và ghi rõ họ tên)


Bùi Đức Nam

I. KHÁM THỂ LỰC

Chiều cao: 172 cm

Cân nặng: 73 Kg

Chỉ số BMI: 24.68

Mạch: 60 lần/phút

Huyết áp: 110/70 mmHg

Phân loại thể lực:

II. KHÁM LÂM SÀNG

Nội dung khám		Họ tên và chữ ký của Bác sỹ chuyên khoa
1. Nội khoa		
a)	Tuần hoàn Bình thường	 Pham Thi Huong Giang
	Phân loại Sức khỏe loại 1	
b)	Hô hấp Bình thường	
	Phân loại Sức khỏe loại 1	
c)	Tiêu hóa Bình thường	
	Phân loại Sức khỏe loại 1	
d)	Thận-Tiết niệu Bình thường	
	Phân loại Sức khỏe loại 1	
đ)	Nội tiết Bình thường	
	Phân loại Sức khỏe loại 1	
e)	Cơ - xương - khớp Bình thường	
	Phân loại Sức khỏe loại 1	
g)	Thần kinh Bình thường	
	Phân loại Sức khỏe loại 1	
h)	Tâm thần Bình thường	
	Phân loại Sức khỏe loại 1	
2.	- Ngoại khoa: Bình thường Phân loại: Sức khỏe loại 1	 Nguyen Van Luong
3.	- Da liễu: Không mắc Phân loại: Sức khỏe loại 1	
4.	- Sản phụ khoa: Phân loại:	
5.	Mắt: Kết quả khám thị lực: Không kính: Mắt phải 10/10 Mắt trái 10/10 Có kính: Mắt phải Mắt trái Các bệnh về mắt (nếu có): Phân loại: Sức khỏe loại 1	 Nguyen Trung Do
6.	Tai - Mũi - Họng: Kết quả khám thính lực: Tai trái: Nói thường 5 m; Nói thầm 0,5 m Tai phải: Nói thường 5 m; Nói thầm 0,5 m Các bệnh về tai mũi họng (nếu có): Phân loại: Sức khỏe loại 1	 Ha Van Hoa
7.	Răng - Hàm - Mặt: Kết quả khám: Hàm trên Hàm dưới Các bệnh về răng hàm mặt (nếu có): Phân loại:	

III. KHÁM LÂM SÀNG

1. Khám phân loại sức khỏe để đi học, đi làm thực hiện khám cận lâm sàng sau:

Nội dung khám	Họ tên, chữ ký của Bác sĩ
a) Xét nghiệm máu: - Huyết học: tổng phân tích tế bào máu ngoại vi: WBC(Bạch cầu): 6.63;RBC(Hồng cầu): 5.08;PLT (Tiểu cầu): 238 - Sinh hóa máu: Đường máu: 5,76 Urê: 5,77 Creatinin: 83,1 ASAT (GOT): 22,8 ALAT (GPT): 23,7	✓  Duong Thi Le
b) Xét nghiệm nước tiểu: - Tổng phân tích nước tiểu (bằng máy tự động): SG (Tỷ trọng): 1,030;pH: 5,0;LEU (Bạch cầu): 0 - Khác (nếu có):	✓  Duong Thi Le
c) Chuẩn đoán hình ảnh (XQ tim phổi thẳng) - Chụp X-quang đỉnh phổi ưỡn [số hóa 1 phim]: Hiện không thấy dấu hiệu gợi ý bất thường trên hình ảnh chụp Xquang tim phổi thẳng. - Điện tim thường: Nhịp xoang tần số 60 ck/p Trục trung gian	✓  Long Van Sang
d) Kết quả khám Cận lâm sàng khác ☐ Không ☐ Có (Nếu có, hãy liệt kê kết quả chi tiết):	

2. Khám sức khỏe định kỳ (cận lâm sàng thực hiện theo chỉ định của bác sĩ)

Nội dung khám	Họ tên, chữ ký của Bác sỹ
Cận lâm sàng thực hiện theo chỉ định của bác sỹ Kết quả:	

III. KẾT LUẬN

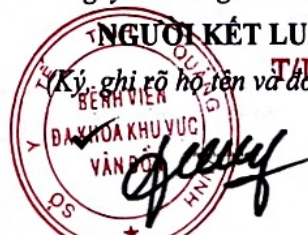
- Tình trạng sức khỏe; mắc các bệnh, tật (nếu có):
- Phân loại sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế): Sức khỏe loại 1

Ngày 11 tháng 08 năm 2026

NGƯỜI KẾT LUẬN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TI GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Hương Giang



SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC VÂN ĐỒN
PHÒNG ĐIỆN TIM



PHIẾU TRẢ KẾT QUẢ ĐIỆN TIM

Họ tên người bệnh: **BÙI ĐỨC NAM**

Tuổi: 1989 (37 tuổi)

Nam/Nữ: Nam

Địa chỉ: Khu phố Chàng Sơn, Đặc khu Cô Tô, , Tỉnh Quảng Ninh

Số BHYT

Khoa: **Khoa Khám bệnh**

Buồng: PK Sức Khỏe

Giường:

Chẩn đoán: Z00.0-Khám sức khỏe tổng quát(ksk bổ sung hồ sơ)

Yêu cầu kiểm tra: **Điện tim thường**

Ngày 11 tháng 08 năm 2026

BÁC SỸ ĐIỀU TRỊ

Hà Văn Hòa

KẾT QUẢ ĐIỆN TIM

- Chuyển đạo mẫu: Nhịp xoang

- Tần số tim: 60 ck/p

Góc α

- Trục: trung gian

Tư thế ti

- P: (0,12s)

PQ: (12-20s)

- QRS: (0,04s)

- ST:

- T:

- QT: (0,36s)

- Chuyển đạo trước t

-RV1+ SV5=(12): mv

-SV1 + RV5=(35): mv

KẾT LUẬN: Nhịp xoang tần số 60 ck/p

Trục trung gian

Xem kết quả trực tuyến (Sử dụng

máy ảnh để quét mã QR bên)



Ngày 11 tháng 08 năm 2026

BÁC SỸ ĐỌC KẾT QUẢ

Long Văn Sáng